

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng,
Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI,
Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp công đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam trong triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (Đại hội XIV của Đảng), Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV (Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam).

- Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam lần thứ VII (Đại hội VII Công đoàn Tổng công ty), các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn.

2. Yêu cầu

- Bám sát Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam và Đại hội VII Công đoàn Tổng công ty; việc tổ chức triển khai phải đảm bảo đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Gắn hoạt động công đoàn với chiến lược phát triển của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam theo định hướng tăng trưởng bền vững, nâng cao năng suất lao động, đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

- Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, lộ trình và trách nhiệm của từng cấp, từng đơn vị, cá nhân trong tổ chức thực hiện. Chú trọng các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để giải quyết những vấn đề mới, những vấn đề khó, khắc phục những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong hoạt động công đoàn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam

- Tổ chức học tập, quán triệt nội dung các Nghị quyết cho cán bộ công đoàn các cấp; tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết tới đoàn viên, người lao động (NLĐ).

- Cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam vào chương trình công tác hằng năm của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

- Triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch của Tổng Liên đoàn thực hiện Chương trình hành động đến các Công đoàn cơ sở và đoàn viên, NLĐ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để tuyên truyền, phổ biến nghị quyết, chương trình hành động trên các nền tảng số trong và ngoài hệ thống Công đoàn giúp đoàn viên, NLĐ nghiên cứu, tìm hiểu, học tập trực tuyến, mọi lúc, mọi nơi.

2. Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, sỹ quan, thuyền viên

- Chủ động đề xuất, tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung, phản biện xã hội đối với các chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của đoàn viên, NLĐ, trọng tâm là Bộ luật Lao động, Bộ luật Hàng hải, Luật An toàn, vệ sinh lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế, Luật Việc làm và nhóm đối tượng lao động đặc thù sỹ quan, thuyền viên.

- Ban hành và triển khai Chương trình Nâng cao chất lượng công tác đối thoại, thương lượng tập thể giai đoạn 2026 - 2030. Lựa chọn các nội dung đối thoại, thương lượng tập thể sát thực tế, mang lại lợi ích thiết thực cho NLĐ. Mở rộng thương lượng tập thể theo ngành, nhóm doanh nghiệp. Tổ chức tuyên dương chủ tịch công đoàn cơ sở tiêu biểu xuất sắc trong công tác đối thoại, thương lượng tập thể.

- Xây dựng quy trình thống nhất trong đại diện, bảo vệ quyền lợi NLĐ từ khâu tiếp nhận thông tin, phân loại, tư vấn, hòa giải đến giải quyết tranh chấp, bảo đảm mọi kiến nghị đều được xử lý kịp thời, đúng pháp luật và có phản hồi rõ ràng.

- Chủ động tham mưu, định kỳ phối hợp tổ chức các diễn đàn, hội nghị để lãnh đạo cấp ủy, chuyên môn các cấp tiếp xúc, đối thoại với đoàn viên, NLĐ, đặc biệt trong dịp Tháng Công nhân, Tháng nghe đoàn viên, người lao động nói hàng năm.

- Xây dựng, ban hành các chính sách ổn định, dài hạn chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, NLĐ (chính sách hỗ trợ khi bị thiên tai, bệnh hiểm nghèo; hỗ trợ đoàn viên, NLĐ là đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn, đoàn viên, NLĐ tiêu biểu trong phong trào thi đua).

- Tham mưu với cấp ủy, phối hợp với chuyên môn đồng cấp triển khai các giải pháp xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ tại nơi làm việc; phối hợp tham gia giải quyết tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, đình công.

- Nâng cao hiệu quả các chương trình, hoạt động, mô hình chăm lo hiện có của tổ chức Công đoàn (Tết sum vầy, Bữa cơm công đoàn...) Ban hành Chương trình Nâng cao hiệu quả công tác chăm lo phúc lợi cho NLĐ theo hướng thiết thực, minh bạch, kịp thời.

- Rà soát, hoàn thiện thủ tục thành lập quỹ từ thiện theo quy định của pháp luật. Tăng cường huy động xã hội hóa nguồn lực chủ yếu để quỹ hoạt động, bảo đảm nguồn lực chăm lo bao phủ các đối tượng.

- Tiếp tục triển khai hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho đoàn viên, NLĐ thông qua chương trình “Mái ấm Công đoàn”.

- Nhân rộng mô hình hiệu quả về thúc đẩy bình đẳng giới, bảo vệ quyền của lao động nữ thông qua đối thoại tại nơi làm việc gắn với chăm lo người lao động và gia đình.

- Tích cực tham gia góp ý xây dựng chế độ, chính sách liên quan trực tiếp đến sức khỏe NLĐ. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ); kịp thời động viên, khen thưởng các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt pháp luật về ATVSLĐ.

- Tiếp tục triển khai Đề án “Công đoàn thúc đẩy xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc”. Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong quản lý, cảnh báo và phòng ngừa rủi ro tại nơi làm việc. Xây dựng, triển khai Kế hoạch “Công đoàn tham gia chăm lo, bảo vệ sức khỏe đoàn viên, người lao động”.

3. Tham gia quản lý, tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát

- Ban hành và triển khai Chương trình Công đoàn đồng hành với Doanh nghiệp nâng cao năng suất lao động, thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số.

- Tích cực tham gia xây dựng và thúc đẩy thi hành nghiêm minh pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới.

- Chủ động phối hợp thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; nâng cao chất lượng hội nghị người lao động và công tác đối thoại.

- Xây dựng kế hoạch giám sát hàng năm của Công đoàn đối với người sử dụng lao động. Công đoàn cơ sở tập trung giám sát việc thực thi các quy định pháp luật, kết quả đối thoại, nghị quyết hội nghị người lao động, tình hình thực hiện dân chủ, thỏa ước lao động tập thể và các thỏa thuận hợp pháp tại nơi làm việc.

- Đổi mới tư duy về tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng theo phương châm “Người lao động là chủ thể; hiệu quả thực tiễn là trung tâm; chuyển biến tại cơ sở là thước đo; sự lan tỏa và khả năng nhân rộng là tiêu chí đánh giá”; xác định rõ đối tượng, mục tiêu, nội dung, chỉ tiêu và phương thức tổ chức thi đua phù hợp với từng cấp công đoàn, từng loại hình doanh nghiệp; bảo đảm phong trào được triển khai khoa học, thiết thực, thường xuyên, liên tục và có hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra chặt chẽ.

- + Chủ động, tích cực hưởng ứng và tổ chức thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Nhà nước, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Tổng Liên đoàn phát động. Cụ thể hóa các phong trào thi đua trong doanh nghiệp theo hướng thúc đẩy phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; thi đua trên các công trình, dự án trọng điểm của doanh nghiệp và Tổng công ty.

- + Phát động phong trào thi đua “Lao động giỏi, Năng suất cao, Thu nhập tốt”, cuộc vận động “3 tiết kiệm” trong cán bộ công đoàn, đoàn viên, NLĐ (Tiết kiệm thời gian và sức lao động; Tiết kiệm năng lượng và tài nguyên; Tiết kiệm trong chi tiêu, mua sắm); nâng cao chất lượng các phong trào thi đua chuyên đề hiện có (Xanh - Sạch - Đẹp,

đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; Giải việc nước, đảm việc nhà; Văn hóa - Thể thao). Quan tâm đến cơ chế, chính sách phù hợp khuyến khích, hỗ trợ phát triển mô hình mới, cách làm sáng tạo, tạo nền tảng bền vững cho các phong trào thi đua từ cơ sở.

+ Sửa đổi Quy chế khen thưởng của Công đoàn Tổng công ty phù hợp với tình hình mới.

+ Phát hiện, lựa chọn, bồi dưỡng, tôn vinh và nhân rộng điển hình tiên tiến; xây dựng các mô hình, sáng kiến tiêu biểu đa dạng trên các lĩnh vực hoạt động công đoàn. Phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp trong công tác khen thưởng, bảo đảm việc động viên, tôn vinh đúng người, đúng việc, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn hệ thống.

4. Tuyên truyền, vận động người lao động học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

- Tuyên truyền sâu rộng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là các nội dung liên quan đến đoàn viên, NLĐ và tổ chức Công đoàn. Tổ chức kỷ niệm 100 năm thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2029), 100 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2030) và 30 năm thành lập Công đoàn Tổng công ty (25/11/1996 - 25/11/2026).

- Triển khai Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 58-CT/TW ngày 10/01/2026 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, pháp luật cho công nhân trong tình hình mới”, trọng tâm là Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả triển khai Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đoàn viên, NLĐ. Hàng năm, lựa chọn, tuyên dương các điển hình tiên tiến tiêu biểu học tập, làm theo Bác trong các cấp công đoàn.

- Triển khai công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ tổ chức Công đoàn theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị; Triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác dư luận xã hội theo Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 23/5/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dư luận xã hội trong tình hình mới”. Trọng tâm là ứng dụng công nghệ thông tin để nắm bắt thông tin, dư luận xã hội, rà soát thông tin xấu độc, xuyên tạc liên quan đến công nhân, công đoàn trên mạng xã hội.

- Tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ công đoàn các cấp.

- Xây dựng, triển khai Kế hoạch Đẩy mạnh công tác truyền thông công đoàn đến năm 2031. Sử dụng có hiệu quả các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội, chú trọng truyền thông tại công đoàn cơ sở, trực tiếp đến đoàn viên, NLĐ.

- Tập trung triển khai các giải pháp hỗ trợ duy trì việc làm, đào tạo lại, chuyển đổi nghề, nâng cao kỹ năng nghề, kỹ năng số cho NLĐ; phối hợp với doanh nghiệp trong

đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Ban hành và triển khai kế hoạch tổ chức Tháng Công nhân và Tháng hành động về ATVSLĐ hàng năm, chú trọng phát triển các hoạt động thiết thực, có tính lan tỏa tại cơ sở, phù hợp với điều kiện sống, làm việc của công nhân, khẳng định vai trò, đóng góp của công nhân, lao động trong xây dựng, phát triển doanh nghiệp.

5. Xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, mở rộng hợp tác quốc tế về công đoàn

5.1. Xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh

- Xây dựng và ban hành Chương trình Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, tham gia xây dựng Đảng tại doanh nghiệp.

- Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới.

- Thành lập Ban/Tổ Chỉ đạo về phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; xây dựng kế hoạch và phân công trách nhiệm cụ thể đối với các thành viên. Chỉ đạo triển khai thực hiện Tháng cao điểm về phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

- Nghiên cứu phân cấp trong thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức công đoàn theo hướng bám sát nhiệm vụ trọng tâm là đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ, đảm bảo mỗi cấp được phân công thực hiện nhóm nhiệm vụ, quyền hạn phù hợp với vị trí, vai trò, điều kiện và nguồn lực.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của ban nữ công quần chúng công đoàn cơ sở và đội ngũ cán bộ nữ công, trọng tâm là kiện toàn tổ chức, phân công rõ chức năng, nhiệm vụ; tăng cường bồi dưỡng kỹ năng tham mưu, tổ chức hoạt động, tư vấn và nắm bắt tâm tư, nguyện vọng nữ đoàn viên, người lao động.

5.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn

- Đánh giá kết quả thực hiện khâu đột phá về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là cán bộ công đoàn chuyên trách và chủ tịch công đoàn cơ sở. Xây dựng và ban hành Chương trình Nâng cao chất lượng cán bộ công đoàn các cấp.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận công tác công đoàn; bồi dưỡng kiến thức lãnh đạo quản lý, kỹ năng thương lượng tập thể, đối thoại, giải quyết tranh chấp lao động, kỹ năng truyền thông, vận động đoàn viên, kỹ năng số, ứng dụng công nghệ, thích ứng với môi trường làm việc số và hội nhập quốc tế.

- Hằng năm, các cấp công đoàn xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và bố trí nguồn kinh phí theo quy định đảm bảo chỉ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu hoạt động công đoàn trong tình hình mới.

5.3. Tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, xây dựng giai cấp công nhân

- Công đoàn các cấp chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng đồng cấp trong công tác phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội

trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước; quan tâm thành lập tổ chức công đoàn để tạo tiền đề thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội khác.

- Chủ động phát hiện, bồi dưỡng cán bộ công đoàn ưu tú, có triển vọng; chuẩn bị nguồn cán bộ công đoàn lâu dài, đáp ứng yêu cầu phong trào trong tình hình mới.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng, rèn luyện và giới thiệu những đoàn viên ưu tú, công nhân trực tiếp sản xuất có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tay nghề giỏi, khát vọng cống hiến để Đảng xem xét kết nạp.

- Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; tham mưu đề xuất Ban Chấp hành Trung ương ban hành Nghị quyết mới về xây dựng giai cấp công nhân trong kỷ nguyên mới.

- Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời, xây dựng đời sống văn hóa tinh thần trong đoàn viên, người lao động; xây dựng văn hóa công nhân; ban hành và triển khai Chương trình “Công đoàn tham gia đào tạo, nâng cao trình độ cho đoàn viên, NLD và thúc đẩy thực thi văn hóa doanh nghiệp” giai đoạn 2026 - 2030.

5.4. Công tác kiểm tra, giám sát của các cấp công đoàn

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong toàn hệ thống. Xây dựng hệ thống biểu mẫu, quy trình nghiệp vụ thống nhất trong triển khai thực hiện. Xây dựng cơ sở dữ liệu về công tác kiểm tra, giám sát; triển khai các phần mềm quản lý, theo dõi kế hoạch, kết quả kiểm tra và việc thực hiện kết luận kiểm tra.

- Thiết lập các kênh tiếp nhận thông tin, phản ánh, kiến nghị của đoàn viên, NLD, góp phần phát hiện kịp thời sai phạm và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát.

- Đổi mới nội dung, phương thức kiểm tra, giám sát phù hợp với yêu cầu thực tiễn; nội dung kiểm tra tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm. Tăng cường công tác giám sát thường xuyên, kịp thời phát hiện những dấu hiệu bất thường. Thực hiện linh hoạt, hiệu quả kiểm tra đột xuất.

- Từng bước triển khai mô hình kiểm toán nội bộ trong tổ chức công đoàn, tăng cường tính khách quan, minh bạch và nâng cao độ tin cậy của thông tin tài chính.

- Xây dựng cơ chế giám sát chặt chẽ việc thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra; Nghiên cứu gắn kết quả thực hiện kết luận kiểm tra với công tác đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng và công tác cán bộ.

- Kịp thời kiện toàn tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp. Định kỳ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nhất là các kiến thức về tài chính, pháp luật, kỹ năng phát hiện và xử lý vi phạm.

5.5. Công tác tài chính, tài sản công đoàn

- Rà soát, sửa đổi các quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn bảo đảm quản lý chặt chẽ, công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả; triển khai các văn bản quy định của Nhà nước về công tác tài chính công đoàn. Xây dựng và ban hành Chương trình Đổi mới công tác tài chính công đoàn giai đoạn 2026 - 2030.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thu, quản lý, sử dụng tài chính công đoàn. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong quy trình quản lý thu, chi, báo cáo tài chính. Nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính.

- Nâng cao hiệu quả công tác đầu tư đảm bảo thực hiện các mục tiêu, phù hợp với quy hoạch tổng thể cơ sở vật chất và nhu cầu phục vụ hoạt động. Thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, theo nguyên tắc thứ tự ưu tiên của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 từ nguồn tài chính công đoàn và nguồn vốn hợp pháp khác.

5.6. Công tác đối ngoại công đoàn

- Ban hành và triển khai kế hoạch hoạt động đối ngoại hàng năm.

- Chủ động tham gia, tích cực phát huy vai trò, sáng kiến tại các tổ chức công đoàn quốc tế, các cơ chế đa phương, đăng cai tổ chức một số hoạt động quan trọng nhằm thúc đẩy vai trò của Công đoàn Tổng công ty trong các tổ chức công đoàn cùng ngành nghề trong khu vực và trên thế giới trên cơ sở phù hợp với lợi ích, vai trò và khả năng.

- Duy trì các hoạt động tuyên truyền để các tổ chức công đoàn quốc tế, cộng đồng quốc tế hiểu rõ về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các hoạt động của tổ chức Công đoàn Việt Nam và Công đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.

- Vận động, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, phù hợp với nhu cầu của Công đoàn Tổng công ty và quy định pháp luật. Đảm bảo nguồn tài chính để chủ động tham gia các hoạt động công đoàn quốc tế.

- Nâng cao năng lực cán bộ làm công tác đối ngoại công đoàn; chủ động theo dõi, kịp thời nắm bắt thông tin về tình hình, xu hướng phát triển của ngành Hàng hải và phong trào công nhân - công đoàn trong lĩnh vực Hàng hải trên thế giới.

6. Đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo tại các cấp công đoàn

- Đổi mới, nâng cao chất lượng việc xây dựng, ban hành nghị quyết của tổ chức Công đoàn, các văn bản hướng dẫn theo hướng thiết thực, ngắn gọn, khả thi; rõ mục tiêu, việc cần làm, cách thức thực hiện, cán bộ phụ trách, kiểm soát việc thực hiện.

- Triển khai Chương trình Chuyển đổi số của tổ chức Công đoàn, trọng tâm là quản lý đoàn viên, chăm lo phúc lợi, tuyên truyền, quản lý tài chính, tài sản công đoàn, từng bước tiến tới xây dựng “hệ sinh thái số” phục vụ toàn diện nhu cầu thông tin, pháp luật, phúc lợi của người lao động. Phân đấu hoàn thành số hóa 100% dữ liệu đoàn viên công đoàn trong nhiệm kỳ.

- Định kỳ đánh giá kết quả hoạt động công đoàn 6 tháng, hàng năm; sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIV, Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam, Đại hội VII Công đoàn Tổng công ty, các chủ trương, nghị quyết, chương trình đã ban hành.

- Chủ động tham mưu, đề xuất, chuẩn bị nội dung Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban Chấp hành Công đoàn ở từng cấp. Định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, quy chế phối hợp giữa công đoàn với các cơ quan để rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Chủ động, kịp thời phát hiện những vấn đề mới, liên quan đến đoàn viên, NLD; kiến nghị, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ, giải quyết kịp thời.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam

- Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn Tổng công ty tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình hành động này tới các Công đoàn cơ sở trực thuộc (cùng với Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội VII Công đoàn Tổng công ty); cụ thể hóa vào chương trình công tác hàng năm của Công đoàn Tổng công ty.

- Các Ban Công đoàn Tổng công ty căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ, theo đúng quy trình; tham mưu Ban Thường vụ, Ban Chấp hành theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Công đoàn cơ sở tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo đã ban hành.

- Giao Ban Công tác Công đoàn là đầu mối chủ trì, phối hợp với Ban Quan hệ Lao động theo dõi đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo, phản ánh kết quả triển khai trong báo cáo kết quả công đoàn 6 tháng, hằng năm và các báo cáo chuyên đề yêu cầu.

2. Các Công đoàn cơ sở trực thuộc

Triển khai thực hiện theo định hướng, chỉ đạo của Công đoàn Tổng công ty và căn cứ vào thực tiễn của đơn vị. Định kỳ phản ánh kết quả triển khai các nội dung, lồng ghép trong báo cáo hằng năm./. *me*

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Đảng ủy, HĐQT, Tổng giám đốc TCty;
- Chủ tịch, các PCT CĐ TCty (để chỉ đạo);
- Ủy viên BCH, UBKT CĐ TCty (để th/hiện);
- Các CĐCS trực thuộc (để th/hiện);
- Các Ban CĐ TCty (để th/hiện);
- Lưu: VT, CTCĐ, DL. *BM*

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Mai Lê Lợi

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THỰC HIỆN TRONG GIAI ĐOẠN 2026 - 2031
(kèm theo Chương trình hành động số: 633 /CTr-CDHHVN ngày 10/7/2026 của Ban Chấp hành Công đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam)

STT	Nội dung nhiệm vụ chủ yếu	Sản phẩm/kết quả đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
I	NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐẠI DIỆN, CHĂM LO, BẢO VỆ ĐOÀN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG				
1	Kế hoạch thực hiện Chiến lược thích ứng và phát triển Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới	Kế hoạch	Ban Quan hệ Lao động	Ban Công tác Công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031 và những năm tiếp theo
2	Chương trình Nâng cao chất lượng công tác đối thoại, thương lượng tập thể giai đoạn 2026 - 2030	Chương trình	Ban Quan hệ Lao động	Ban Công tác Công đoàn, các cấp công đoàn	Giai đoạn 2026 - 2030
3	Hướng dẫn tổ chức các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, NLĐ nhân các dịp: Tết Nguyên đán, Tháng Công nhân...; chăm lo đoàn viên, NLĐ bị ảnh hưởng bởi thiên tai	Hướng dẫn	Ban Quan hệ Lao động	Ban Công tác Công đoàn, các cấp công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031 và những năm tiếp theo
4	Kế hoạch chăm sóc sức khỏe, sức khỏe tinh thần cho đoàn viên, NLĐ, sỹ quan, thuyền viên ngành Hàng hải	Kế hoạch	Ban Quan hệ Lao động	Ban Công tác Công đoàn, các cấp công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031 và những năm tiếp theo
5	Chương trình Đổi mới công tác tài chính công đoàn	Chương trình	Ban Công tác Công đoàn	Ban Quan hệ Lao động, các cấp công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031 và những năm tiếp theo
6	Chương trình Nâng cao hiệu quả công tác chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, NLĐ	Chương trình	Ban Quan hệ Lao động	Ban Công tác Công đoàn, các cấp công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031
7	Hướng dẫn Công đoàn thực hiện giám sát, phản biện xã hội	Hướng dẫn	Ban Quan hệ Lao động	Ban Công tác Công đoàn, các cấp công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031 và những năm tiếp theo

STT	Nội dung nhiệm vụ chủ yếu	Sản phẩm/kết quả đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
II	PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CÔNG ĐOÀN CÁC CẤP THAM GIA QUẢN LÝ, THAM GIA KIỂM TRA, THANH TRA, GIÁM SÁT				
8	Chương trình Công đoàn đồng hành với doanh nghiệp nâng cao năng suất lao động, thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số	Chương trình	Ban Quan hệ Lao động	Ban Công tác Công đoàn, các cấp công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031 và những năm tiếp theo
9	Phong trào thi đua “Lao động giỏi - Năng suất cao - Thu nhập tốt”	Phong trào	Ban Quan hệ Lao động	Ban Công tác Công đoàn, các cấp công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031 và những năm tiếp theo
10	Hướng dẫn Công đoàn tham gia kiểm tra, thanh tra	Hướng dẫn	Ban Quan hệ Lao động	Ban Công tác Công đoàn, các cấp công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031 và những năm tiếp theo
11	Chương trình Thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong đoàn viên, NLĐ	Chương trình	Ban Quan hệ Lao động	Ban Công tác Công đoàn, các cấp công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031 và những năm tiếp theo
12	Cuộc vận động “3 tiết kiệm” trong cán bộ, đoàn viên, người lao động và các cấp công đoàn giai đoạn 2026 - 2031	Cuộc vận động	Ban Quan hệ Lao động	Ban Công tác Công đoàn, các cấp công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031
III	TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC, VẬN ĐỘNG ĐOÀN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ, KỸ NĂNG NGHỀ NGHIỆP, CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT, XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC				
13	Kế hoạch Đẩy mạnh công tác truyền thông công đoàn đến năm 2031	Kế hoạch	Ban Công tác Công đoàn	Ban Quan hệ Lao động, các cấp công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031
14	Kế hoạch Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong công nhân, viên chức, lao động trong tình hình mới	Kế hoạch	Ban Công tác Công đoàn	Ban Quan hệ Lao động, các cấp công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031 và những năm tiếp theo

STT	Nội dung nhiệm vụ chủ yếu	Sản phẩm/kết quả đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
15	Chương trình Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các cấp công đoàn giai đoạn 2026 - 2030	Chương trình	Ban Công tác Công đoàn	Ban Quan hệ Lao động, các cấp công đoàn	Giai đoạn 2026 - 2030
16	Kế hoạch triển khai Chương trình "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030"	Kế hoạch	Ban Công tác Công đoàn	Ban Quan hệ Lao động, các cấp công đoàn	Giai đoạn 2026 - 2030
17	Chương trình "Công đoàn tham gia đào tạo, nâng cao trình độ cho đoàn viên, NLĐ và thúc đẩy thực thi văn hóa doanh nghiệp" giai đoạn 2026 - 2030	Chương trình	Ban Công tác Công đoàn	Ban Quan hệ Lao động, các cấp công đoàn	Giai đoạn 2026 - 2030
18	Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2029)	Kế hoạch	Ban Công tác Công đoàn	Ban Quan hệ Lao động, các cấp công đoàn	Năm 2026 - 2029
19	Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật trực tuyến giai đoạn 2026 - 2031	Kế hoạch	Ban Công tác Công đoàn	Ban Quan hệ Lao động, các cấp công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031
20	Kế hoạch thực hiện Nghị quyết về công tác vận động nữ công nhân viên chức lao động trong giai đoạn mới	Kế hoạch	Ban Quan hệ lao động	Ban Công tác Công đoàn, các cấp công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031 và những năm tiếp theo
IV	XÂY DỰNG TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN VỮNG MẠNH, THAM GIA XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, MỞ RỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ CÔNG ĐOÀN				
21	Chương trình Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, tham gia xây dựng Đảng tại doanh nghiệp	Chương trình	Ban Quan hệ lao động	Ban Công tác Công đoàn, các cấp công đoàn	Nhiệm kỳ 2026 - 2031